TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 10 - LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 406/2026/QĐST-HNGĐ	*Lâm Đồng, ngày 19 tháng 8 năm 2026.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 504/2026/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 7 năm 2026, giữa:

Nguyên đơn: Chị Phạm Thị Trúc Q, sinh năm 1999, Địa chỉ: Thôn P, xã H, tỉnh Lâm Đồng;

Bị đơn: Anh Phan Thanh N, sinh năm 1997; Địa chỉ: Khu phố X, phường B, tỉnh Lâm Đồng;

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 57, 58, 81, 82 ,83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 8 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 8 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Phạm Thị Trúc Q và anh Phan Thanh N.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Giao con Phan Quỳnh Anh T, sinh ngày 13/3/2024 cho chị Phạm Thị Trúc Q được quyền tiếp tục nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Phan Thanh N chịu trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con tên Phan Quỳnh Anh T, sinh ngày 13/3/2024 mỗi tháng 3.000.000đồng từ khi quyết định có hiệu lực pháp luật cho đến khi người được cấp dưỡng đủ 18 tuổi.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Anh Phan Thanh N được quyền trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung; Thay đổi người trực tiếp nuôi con theo quy định.

Về tài sản và nợ chung: Không yêu cầu Toà án giải quyết.

Về án phí: Chị Phạm Thị Trúc Q tự nguyện thoả thuận chịu 150.000đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm và 150.000đồng án phí cấp dưỡng nuôi con. Do chị Q đã nộp 300.000 đồng tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí toà án số 0000012 ngày 01 tháng 7 năm 2026 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Lâm Đồng nên không phải nộp nữa.

Anh Phan Thanh N không phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định/bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự năm 2025 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 36 và Điều 71 Luật Thi hành án dân sự năm 2025; thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 34 Luật Thi hành án dân sự năm 2025.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát khu vực 10;
- Thi hành án dân sự Lâm Đồng;
- UBND nơi thực hiện đăng ký kết hôn;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đặng Thị Lài

TAND KHU VỰC 10

ZNA190826.TL.QDBA 2036